

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ Cải cách hành chính 9 tháng Phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2017

Thực hiện theo Công văn số 855/UBND-NC ngày 23/3/2012 của UBND tỉnh Bình Định về việc quy định chế độ báo cáo cải cách hành chính định kỳ; UBND huyện Hoài An báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 9 tháng năm 2017 cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Về kế hoạch cải cách hành chính

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính huyện năm 2017 tại Quyết định số 3914/QĐ-UBND ngày 30/12/2016. Trong 9 tháng năm 2017, UBND huyện đã chỉ đạo triển khai nội dung trọng tâm trong kế hoạch như: tổ chức thẩm định, đánh giá kết quả Bộ chỉ số thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2016 của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn; kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; ban hành kế hoạch thông tin tuyên truyền về CCHC năm 2017; thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức bồi dưỡng cho Đại biểu HĐND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; giải quyết các chế độ chính sách kịp thời, đầy đủ cho cán bộ, công chức, viên chức; tổ chức xét tuyển viên chức ngành GD&ĐT; tổ chức các bước theo kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã theo chủ trương của tỉnh; tổ chức sơ kết công tác CCHC 6 tháng đầu năm; tổ chức kiểm tra công tác CCHC định kỳ theo kế hoạch đã ban hành; chỉ đạo kiện toàn bộ phận “một cửa” tại các xã, thị trấn. Nhìn chung các nội dung trọng tâm theo kế hoạch đã được UBND huyện chỉ đạo thực hiện tốt.

2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Kế hoạch số 25-KH/HU ngày 06/6/2017 của Huyện ủy Hoài An thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XIX Đảng bộ tỉnh về CCHC, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức 2016-2010. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 23/CT-UBND ngày 10/11/2016 của UBND tỉnh; Đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng CB, CC, VC tại Công văn số 413/UBND-NV ngày 11/11/2016 của UBND huyện; Ban hành Kế hoạch số 01/KH-HĐTĐ ngày 15/02/2017 của Hội đồng thẩm định, đánh giá kết quả Bộ chỉ số CCHC huyện năm

2016 về triển khai thâm định, xác định chỉ số CCHC năm 2016 của UBND các xã, thị trấn trên địa bàn; Ban hành Quyết định số 3898/QĐ-UBND, 3899/QĐ-UBND, 3906/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND huyện về việc kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” thuộc UBND huyện, ban hành quy chế hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” thuộc UBND huyện, ban hành nội quy làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” thuộc UBND huyện. Ban hành Công văn số 101/UBND-NV ngày 31/3/2017 của UBND huyện triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm trong kế hoạch CCHC năm 2017 và chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính. Thành lập Tổ kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện tại Quyết định số 999/QĐ-UBND ngày 05/6/2017 của UBND huyện, họp phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Tổ kiểm tra và tổ chức kiểm tra tại các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn. Ban hành Công văn số 341/UBND-NV ngày 17/8/2017 của UBND huyện chỉ đạo xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện công tác CCHC năm 2018.

3. Kế hoạch kiểm tra CCHC

UBND huyện đã ban hành Quyết định số 894/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 ban hành kế hoạch kiểm tra công tác CCHC trên địa bàn huyện năm 2017, thành lập Đoàn kiểm tra công tác CCHC năm 2017 tại Quyết định số 1236/QĐ-UBND ngày 30/6/2017, đã tiến hành kiểm tra định kỳ công tác này tại các đơn vị theo kế hoạch và lồng ghép kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính. Qua kết quả kiểm tra CCHC tại các đơn vị Đoàn kiểm tra có một số kết luận sau:

- Ưu điểm: Lãnh đạo UBND các xã, thị trấn đã quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành kế hoạch, các văn bản triển khai thực hiện các quy định về CCHC, cán bộ, công chức đã nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của công tác CCHC, kỷ luật, kỷ cương, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và công dân, tránh được sự sách nhiễu, phiền hà khi tiếp dân, giải quyết thủ tục hành chính; UBND các xã Ân Tường Đông, Ân Tín, Ân Đức, Ân Hảo Tây, Ân Nghĩa, Ân Tường Tây bố trí được phòng làm việc, đầu tư cơ sở vật chất và kiện toàn, bố trí công chức làm việc tại Bộ phận “một cửa”, niêm yết công khai các danh mục TTHC, quy trình giải quyết thủ tục hành chính, thu phí lệ phí theo quy định.

- Tồn tại: Các xã Ân Mỹ, Ân Hữu, Ân Thạnh, Ân Hảo Đông, thị trấn Tăng Bạt Hổ, Ân Phong tuy bố trí được phòng làm việc cho Bộ phận “một cửa” nhưng chưa đảm bảo theo quy định. Việc niêm yết công khai thủ tục hành chính còn thiếu, cập nhật không đầy đủ, các biểu mẫu cập nhật thiếu thông tin. Giải quyết thủ tục hành chính liên thông Hộ tịch – Hộ khẩu – Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi ở các đơn vị chưa đảm bảo theo quy định.

4. Về công tác tuyên truyền CCHC

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC huyện năm 2017 tại Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 23/02/2017, giao Phòng Nội vụ ban hành

Công văn số 16/PNV-CCHC ngày 26/4/2017 hướng dẫn tuyên truyền Chuyên mục “Công dân hỏi – Giám đốc Sở trả lời” năm 2017 đến các cơ quan, đơn vị UBND các xã, thị trấn, đồng thời chỉ đạo Đài truyền thanh huyện, Đài truyền thanh các xã, thị trấn, Trung tâm Văn hóa Thông tin-Thể thao xây dựng các chuyên mục thông tin tuyên truyền về công tác CCHC trên các phương tiện thông tin của huyện, xã, thị trấn và tuyên truyền bằng hình thức trực quan.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Ban hành, rà soát và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật

Trong 9 tháng năm 2017, HĐND, UBND huyện ban hành 03 văn bản quy phạm pháp luật.

| STT | Tên Văn bản | Số và ký hiệu | Thời gian ban hành | Cơ quan ban hành | Ghi chú |
|-----|--|-----------------|--------------------|------------------|---------|
| 1 | Nghị quyết về phát triển KT-XH, quốc phòng – an ninh 6 tháng cuối năm 2017 | 01/2017/NQ-HĐND | 21/6/2017 | HĐND huyện | |
| 2 | Nghị quyết về dự kiến danh mục các công trình XD cơ bản năm 2018 | 03/2017/NQ-HĐND | 21/6/2017 | HĐND huyện | |
| 3 | Nghị quyết chương trình hoạt động giám sát của HĐND huyện 2018 | 05/2017/NQ-HĐND | 21/6/2017 | HĐND huyện | |

2. Cải cách thủ tục hành chính

UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ cho phù hợp, việc tổ chức thực hiện được tiến hành công khai, dân chủ, minh bạch; mỗi cán bộ, công chức được phân công nhiệm vụ cụ thể đồng thời cán bộ lãnh đạo có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở, chấn chỉnh các vi phạm trong nội bộ nên đã tạo được niềm tin cho công dân và tổ chức khi đến quan hệ công tác. Hầu hết các hồ sơ, thủ tục được giải quyết kịp thời, nhanh chóng bảo đảm theo quy định của pháp luật.

a) Về công khai thủ tục hành chính:

Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa của UBND huyện, cổng thông tin điện tử của UBND huyện duy trì việc niêm yết công khai các thủ tục hành chính hiện đang giải quyết, tổng 196 TTHC, cụ thể:

Đất đai: 26 thủ tục, KTHT: 12 thủ tục, TNMT: 7 thủ tục, TP: 48 thủ tục, NN&PTNT: 10 thủ tục, VH TT: 2 thủ tục, GD&ĐT: 35 thủ tục, Nội vụ 36 thủ tục, LĐ-TB&XH: 22 thủ tục.

b) Thực hiện cơ chế một cửa cấp huyện

| TT | Lĩnh vực, công việc thực hiện cơ chế một cửa | Số hồ sơ giải quyết trong ngày (không phải ghi giấy hẹn) | | | | Số hồ sơ giải quyết phải ghi giấy hẹn | | | | | | Ghi chú |
|----|--|--|-----------------------------|----------------|---------------|---------------------------------------|----------------------|---------------------|-------------|------------|-----------------------|---------|
| | | Tổng số | Giải quyết trong ngày thứ 7 | Đúng thời gian | Trễ thời gian | Hồ sơ nhận | | Hồ sơ đã giải quyết | | | Hồ sơ đang giải quyết | |
| | | | | | | Tổng số | Tiếp nhận ngày thứ 7 | Tổng số | Đúng hẹn | Trễ hẹn | | |
| 1 | Cấp phép xây dựng | | | | | 150 | 0 | 135 | 135 | 0 | 15 | |
| 2 | Đăng ký kinh doanh | | | | | 142 | 0 | 138 | 138 | 0 | 4 | |
| 3 | TNMT | | | | | 4 | | 4 | 4 | | | |
| 4 | LĐ-TB&XH | | | | | 57 | | 57 | 57 | | | |
| 5 | TP-HT | 209 | | 209 | | 109 | | 109 | 109 | | | |
| 6 | Đất đai | | | | | 1620 | 0 | 1498 | 1368 | 130 | 122 | |
| 7 | VHTT | | | | | 3 | | 2 | 2 | | 1 | |
| 8 | Nội vụ | | | | | 9 | | 9 | 9 | | | |
| | Tổng số: | 209 | | 209 | | 2090 | | 1952 | 1822 | 130 | 142 | |

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị bố trí cho bộ phận một cửa huyện được quan tâm đầu tư đáp ứng được yêu cầu quy định tại Quyết định số 36/2015/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

- Bộ phận một cửa của huyện đã thực hiện việc niêm yết công khai các thủ tục hành chính, có đầy đủ sổ sách đăng ký, theo dõi theo quy định.

- Cán bộ chuyên trách và công chức, viên chức các cơ quan kiêm nhiệm được điều động làm việc tại bộ phận một cửa của huyện có trình độ Đại học, có tinh thần thái độ phục vụ nhân dân tốt, ý thức kỷ tổ chức luật.

C) Tình hình giải quyết thủ tục hành chính tại UBND các xã, thị trấn.

| TT | Tên xã | Số hồ sơ nhận | | Số hồ sơ đã giải quyết | | | Diện tích Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả | Các trang thiết bị theo quy định |
|----|--------|---------------|----------------------|------------------------|----------|---------|--|----------------------------------|
| | | Tổng số | Tiếp nhận ngày thứ 7 | Tổng số | Đúng hẹn | Trễ hẹn | | |

| | | | | | | | | |
|----|----------------|------|--|------|------|----|-------------------|---|
| 1 | Ân Nghĩa | 9516 | | 9482 | 9482 | 34 | 25m ² | 01 máy vi tính, 34 HS đang giải quyết |
| 2 | Ân Hữu | 1793 | | 1793 | 1793 | | 15m ² | 02 máy tính |
| 3 | Ân Hào Tây | 2725 | | 2718 | 2718 | 7 | 40m ² | 4 máy tính, 1 hs trễ hẹn, đang giải quyết 6 |
| 4 | Ân Hào Đông | 2343 | | 2343 | 2343 | | 25m ² | 01 máy tính |
| 5 | Ân Đức | 4965 | | 4965 | 4965 | | 25m ² | 3 máy tính |
| 6 | Ân Tín | 3917 | | 3917 | 3917 | | 40m ² | 3 máy tính |
| 7 | Ân Phong | 3179 | | 3179 | 3179 | 5 | 25m ² | 02 máy tính, Đang giải quyết 5 |
| 8 | Ân Tường Tây | 3299 | | 3299 | 3299 | | 42 m ² | 4 máy vi tính, 1 scanl |
| 9 | Ân Tường Đông | 4913 | | 4913 | 4913 | | 40m ² | 3 Máy tính |
| 10 | Ân Thạnh | 2387 | | 2387 | 2387 | | 25m ² | 1 máy tính |
| 11 | TT Tăng Bạt hồ | 2021 | | 2021 | 2021 | | 30m ² | 1 máy tính |
| 12 | Ân Mỹ | 7174 | | 7155 | 7155 | 19 | 15m ² | 3 máy tính, Đang giải quyết 19 |

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế

- Ủy ban nhân dân huyện ban hành Công văn số 209/UBND-NV ngày 26/5/2017 chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện rà soát lại các chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định tại Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ và Hướng dẫn số 1019/HD-UBND ngày 13/3/2017 của UBND tỉnh hướng dẫn sửa đổi, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện cho phù hợp.

- Ban hành Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 23/02/2017 của UBND huyện kiện toàn BQL dự án ĐTXD huyện Hoài Ân.

- Ban hành Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của UBND huyện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng TC-KH huyện Hoài Ân.

- Ban hành Quyết định số 881/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 của UBND huyện về quy chế tổ chức và hoạt động của BQL dự án ĐTXD huyện Hoài Ân.

- Ban hành Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 của UBND huyện về quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm GDNN-GDTX huyện Hoài Ân.

| Nội dung | Năm trước | Năm báo cáo |
|---|-----------|-------------|
| 1. Số phòng, ban, thuộc UBND huyện | 12 | 12 |
| 2. Số đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện | 7 | 7 |

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức

- Về quản lý biên chế

| Tổng số biên chế, lao động được giao | | Tổng số biên chế, lao động hiện có | | |
|--------------------------------------|--------------------|------------------------------------|-------------------|--------------------|
| Biên chế hành chính | Biên chế sự nghiệp | Biên chế hành chính | | Biên chế sự nghiệp |
| | | Biên chế | Hợp đồng lao động | |
| 86 | 1.183 | 68 | 9 | 1.115 |

- Thực hiện các quy định quản lý cán bộ, công chức, viên chức

| Nội dung | Năm trước | Năm báo cáo (số lượng) | | | | |
|---|-----------|------------------------|--------|---------|--------|------|
| | | Quý I | Quý II | Quý III | Quý IV | Tổng |
| Đối với Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương (thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện) | | | | | | |
| Bổ nhiệm mới | 9 | | 6 | | | |
| Bổ nhiệm lại | 8 | | 1 | 1 | | |
| Luân chuyển | | | | | | |
| Từ chức | | | | | | |
| Miễn nhiệm | | | | | | |
| Ký luật | | | | | | |
| Số lượng công chức, viên chức được tuyển dụng | | | | | | |
| Công chức | 6 | | 2 | | | |
| Viên chức | | | 18 | 66 | | |

b) Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

| Nội dung | Năm trước | Năm báo cáo | | | | |
|---|-----------|-------------|--------|---------|--------|------|
| | | Quý I | Quý II | Quý III | Quý IV | Tổng |
| 1. Số lượng công chức hành chính | | | | | | |
| Đào tạo từ trình độ Thạc sỹ trở lên | 1 | | | | | |
| Đào tạo trình độ đại học | | | | | | |
| Đào tạo ngắn hạn | | | | | | |
| Lớp bồi dưỡng, tập huấn | 24 | | | 12 | | |
| 2. Viên chức sự nghiệp | | | | | | |
| Đào tạo từ trình độ Thạc sỹ trở lên | | | | | | |
| Đào tạo trình độ đại học | | | | | | |
| Đào tạo ngắn hạn | | | | | | |
| Lớp bồi dưỡng, tập huấn | 4 | | | 4 | | |
| 3. Cán bộ, công chức cấp xã | | | | | | |
| Đào tạo từ trình độ Thạc sỹ trở lên | | | | | | |
| Đào tạo trình độ đại học | 2 | | | | | |
| Đào tạo ngắn hạn | | | | | | |
| Lớp bồi dưỡng, tập huấn | 54 | | 356 | 19 | | |

C, Về công chức cấp xã

| Nội dung | Năm trước | Năm báo cáo | | | | |
|-------------------|-----------|-------------|--------|---------|--------|------|
| | | Quý I | Quý II | Quý III | Quý IV | Tổng |
| Tổng số | 140 | 140 | 140 | 140 | | |
| Tỷ lệ đạt chuẩn | 87,23% | 87,23% | 92,14% | 92,14% | | |
| Đại học, cao đẳng | 42 | 42 | 49 | 56 | | |
| Trung cấp | 81 | 81 | 77 | 70 | | |
| Sơ cấp | 3 | 3 | 3 | 3 | | |
| Chưa qua đào tạo | 14 | 14 | 11 | 11 | | |

5. Cải cách tài chính công

UBND huyện đã thực hiện cơ chế khoán kinh phí biên chế quản lý hành chính theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ và triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 về quy định cơ chế tự chủ của các đơn vị, sự nghiệp công lập tuy nhiên đến nay việc thực hiện Nghị định 16/2015/NĐ-CP vẫn chưa thực hiện được vì chưa có hướng dẫn cụ thể của Sở Tài chính và cơ quan cấp trên, nên việc thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp vẫn thực hiện theo Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ. Các cơ quan, đơn vị được giao biên chế, kinh phí tự chủ đều thực hiện đúng theo quy định và nâng cao hiệu suất, hiệu quả làm việc, góp phần tăng thêm thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức.

| Thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP | | Thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP | |
|---------------------------------------|--------------|--------------------------------------|--------------|
| Tổng số cơ quan hành chính | Đã thực hiện | Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập | Đã thực hiện |
| 12 | 12 | 53 | 53 |

6. Hiện đại hóa hành chính

a) Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước tại cơ quan, đơn vị.

UBND huyện Hoài Ân đã triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị. Trong đó, sử dụng mạng nội bộ (mạng LAN) trong trao đổi công việc; Nâng cấp và duy trì hoạt động trang thông tin điện tử của huyện; đa số các cán bộ, công chức sử dụng thư điện tử trong trao đổi công việc. UBND huyện đã áp dụng vận hành chính thức hệ thống văn phòng điện tử kể từ ngày 03/1/2017.

b) Về áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính

Hiện nay, UBND huyện duy trì áp dụng Bộ tiêu chuẩn chỉ số quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 tại các cơ quan, đơn vị của huyện. Đã triển khai thực hiện thí điểm TCVN ISO 9001:2008 tại UBND thị trấn. Triển khai thực hiện chữ ký số của lãnh đạo và đơn vị tại Công văn số 212/UBND-VP ngày 30/5/2017 của UBND huyện.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong 9 tháng năm 2017, UBND huyện tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác cải cách hành chính cụ thể: Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017, tổ chức thẩm định, đánh giá kết quả Bộ chỉ số thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2016 của UBND huyện và Bộ chỉ số đánh giá kết quả thực hiện công tác CCHC đối với UBND các xã, thị trấn theo đúng quy định; Kiện toàn BQL dự án đầu tư xây dựng huyện, ban hành quy định chức năng

nhiệm vụ, quyền hạn và quy chế hoạt động của một số cơ quan, đơn vị; cử cán bộ, công chức, viên chức đào tạo bồi dưỡng năm 2017 theo kế hoạch; tổ chức bồi dưỡng Đại biểu HĐND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; tổ chức xét tuyển viên chức ngành GD&ĐT; Ban hành kế hoạch và triển khai thực hiện việc tuyển dụng công chức cấp xã theo kế hoạch và chủ trương của tỉnh; duy trì hoạt động ổn định Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa của UBND huyện, tiếp tục củng cố kiện toàn Bộ phận "một cửa" tại UBND các xã, thị trấn; duy trì thực hiện hoạt động công thông tin điện tử, quản lý thông tin trên trang thông tin điện tử huyện nhằm đảm bảo trong công tác chỉ đạo, điều hành; ban hành kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2017; ban hành kế hoạch kiểm tra và tiến hành kiểm tra công tác CCHC theo kế hoạch năm 2017; triển khai thực hiện thí điểm hệ thống chất lượng TCVN ISO 9001:2008 tại UBND thị trấn; triển khai thực hiện chữ ký số.

Trong quá trình thực hiện công tác CCHC có những thuận lợi và khó khăn như sau:

1. Thuận lợi:

- Công tác cải cách hành chính ngày càng được cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm nên việc lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt hơn, công tác kiểm tra giám sát cũng được tăng cường.

- Giải quyết công việc theo cơ chế "Một cửa" cơ bản kịp thời đáp ứng được yêu cầu của công dân và tổ chức, giảm được sự phiền hà trong nhân dân.

- Bộ máy các cơ quan được củng cố kiện toàn, sắp xếp đi vào hoạt động ổn định, hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước từng bước được nâng cao, ban hành văn bản hành chính đúng quy định của pháp luật, thủ tục hành chính được tăng cường kiểm soát, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức được nâng lên, kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường.

2. Khó khăn:

- Còn có số ít Cấp ủy Đảng, chính quyền ở cơ sở thiếu quan tâm, chỉ đạo về công tác cải cách hành chính sâu sát, quyết liệt, thiếu sự kiểm tra, đôn đốc, nên công tác CCHC ở một số xã, thị trấn vẫn còn trì trệ; cán bộ, công chức nhận thức về CCHC chưa sâu sắc, hạn chế về năng lực chuyên môn.

- Công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính chưa được đẩy mạnh và thường xuyên, nội dung, hình thức tuyên truyền chưa đa dạng, phong phú, thời lượng phát thanh chuyên mục về CCHC còn ít.

- Cơ sở vật chất, phòng làm việc và trang thiết bị ở bộ phận "Một cửa" tại một số xã, thị trấn chưa đáp ứng yêu cầu theo quy định.

- Giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa trên lĩnh vực đất đai còn chậm.

- Đội ngũ công chức, viên chức làm việc chuyên trách tại bộ phận một cửa ở huyện đang hẫng hụt, phải điều động cán bộ, công chức các cơ quan đến làm việc kiêm nhiệm; ở các xã, thị trấn chủ yếu là kiêm nhiệm, không chuyên sâu về nghiệp vụ nên có lúc giải quyết công việc còn chậm trễ, chưa chặt chẽ và khoa học.

3. Nguyên nhân của khó khăn, hạn chế

- Thủ trưởng một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thật sự quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo về công tác cải cách hành chính.

- CCHC là công việc khó khăn, phức tạp nhưng cán bộ, công chức, viên chức không ổn định, thường xuyên thay đổi, kinh nghiệm thực tiễn chưa có.

- Nhận thức của một số cán bộ, công chức, viên chức về tính cấp thiết, tầm quan trọng, vai trò, ý nghĩa của CCHC đối với việc thúc đẩy phát triển kinh tế và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính chưa cao, kỷ luật, kỷ cương hành chính chưa nghiêm.

- Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác CCHC không đồng bộ.

- Kinh phí thực hiện cho công tác CCHC, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc cho Bộ phận “Một cửa” từ huyện đến cơ sở hạn hẹp nên việc triển khai theo Quyết định số 36/2015/QĐ-UBND gặp nhiều khó khăn.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC TRONG 3 THÁNG CUỐI NĂM 2017

Trong 3 tháng cuối năm 2017, UBND huyện tập trung chỉ đạo một số nhiệm vụ trọng tâm theo kế hoạch CCHC năm 2017 như sau:

- Tiếp tục chỉ đạo củng cố, kiện toàn Bộ phận một cửa theo Quyết định số 36/2015/QĐ-UBND ngày 10/11/2015 của UBND tỉnh Bình Định tại UBND một số xã, thị trấn; Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thường xuyên cập nhật, niêm yết công khai các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị, tham mưu UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giải quyết và hướng dẫn UBND các xã, thị trấn rà soát, niêm yết công khai các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực ngành quản lý thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên cổng thông tin điện tử của UBND huyện và niêm yết công khai tại bộ phận “một cửa”. Nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận “một cửa” tại UBND huyện và các xã, thị trấn, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân được thuận lợi đúng thời gian quy định.

- Thường xuyên kiểm tra chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, đề nghị khắc phục những hạn chế, sai phạm.

- Tiếp tục chỉ đạo rà soát quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc huyện để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định hiện hành và hướng dẫn của UBND tỉnh; ban hành quy định điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý cấp trưởng, cấp phó phòng, ban tương đương thuộc UBND huyện.

- Nâng cao chất lượng công tác đào tạo bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức lớp bồi dưỡng cho chức danh Trưởng thôn; phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức bổ túc văn hóa THPT cho cán bộ, công chức 3 xã vùng cao.

- Tổ chức thi tuyển công chức cấp xã và xét tuyển viên chức các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; Triển khai thực hiện kế hoạch tinh giản biên chế theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP 6 tháng đầu năm 2018.

- Tổ chức đánh giá kết quả công tác CCHC, Bộ chỉ số đánh giá kết quả thực hiện công tác CCHC năm 2017 của UBND huyện theo đúng quy định hiện hành.

- Ban hành quy định theo dõi, đánh giá kết quả công tác CCHC và Bộ chỉ số đánh giá kết quả thực hiện công tác CCHC đối với các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện và sửa đổi, bổ sung Bộ chỉ số CCHC đối với cấp xã, triển khai đánh giá, tổ chức thẩm định và phê duyệt phân loại kết quả các đơn vị.

- Tổ chức đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức từ huyện đến xã, thị trấn năm 2017 đảm bảo đúng quy định, nghiêm túc, công khai, minh bạch.

- Ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2017 và những năm tiếp theo, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành của cơ quan hành chính và giải quyết thủ tục hành chính. Duy trì, nâng cấp cổng thông tin điện tử của UBND huyện và tiếp tục duy trì hệ thống văn phòng điện tử, triển khai thực hiện chữ ký số tại các cơ quan, duy trì đánh giá ISO tại các cơ quan hành chính trên địa bàn huyện, triển khai hệ thống TCVN 9001:2008 tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

- Tổ chức tổng kết công tác CCHC năm 2017 và xây dựng, ban hành kế hoạch, triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2018.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị UBND tỉnh quan tâm bổ sung nguồn kinh phí cho huyện trong công tác CCHC để nâng cấp phòng làm việc và đầu tư trang thiết bị cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa tại UBND huyện và UBND các xã, thị trấn. Tiếp tục chỉ đạo các Sở, ngành chuyên môn tham mưu, đề xuất UBND tỉnh công bố Bộ thủ tục hành chính 3 cấp, hiện chưa công bố trên các lĩnh vực đất đai, xây dựng, công an để địa phương có cơ sở rà soát niêm yết, tổ chức thực hiện. Đề nghị Sở Nội vụ quan tâm tổ chức tham quan mô hình hoạt động bộ phận “một cửa” mở lớp tập huấn nghiệp vụ cải cách hành chính và nghiệp vụ về chuyên môn cho Bộ phận “một cửa” tại huyện cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

Trên đây là kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính của huyện Hoài Ân 9 tháng năm 2017 và phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2017. UBND huyện Hoài Ân xin báo cáo để UBND tỉnh, Sở Nội vụ theo dõi chỉ đạo. /.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Các cơ quan hành chính thuộc huyện;
- Trung tâm VH-TT huyện;
- Đài truyền thanh huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT.



Hoàng Phi Long

